

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án:  
Đầu tư xây dựng các tuyến đường ĐĐT02, ĐĐT03, ĐĐT08 - Khu trung  
tâm huyện Ia H'Drai hoàn thành**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn  
nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của  
Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của  
Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2021 của  
Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu  
tư công;*

*Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2021 của Bộ  
trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác  
quyết toán;*

*Căn cứ Quyết định số 36/2021/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2021  
của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định một số nội dung về quản  
lý dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước của tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 478/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng các tuyến đường  
ĐĐT02, ĐĐT03, ĐĐT08 - Khu trung tâm huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum;*

*Căn cứ Quyết định số 305/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư và Kế hoạch lựa  
chọn nhà thầu xây dựng các tuyến đường ĐĐT02, ĐĐT03, ĐĐT08 - Khu trung  
tâm huyện Ia H'Drai;*

Căn cứ Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 6 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi xây dựng công trình Các tuyến đường ĐĐT02, ĐĐT03, ĐĐT08 - Khu trung tâm huyện Ia H'Drai;

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai tại Tờ trình số 47/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2022 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước dự án: Đầu tư xây dựng các tuyến đường ĐĐT02, ĐĐT03, ĐĐT08 - Khu trung tâm huyện Ia H'Drai (có hồ sơ kèm theo) và đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3355/TTr-STC ngày 23 tháng 8 năm 2022.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án Đầu tư xây dựng các tuyến đường ĐĐT02, ĐĐT03, ĐĐT08 - Khu trung tâm huyện Ia H'Drai hoàn thành**

1. Tên Dự án: Đầu tư xây dựng các tuyến đường ĐĐT02, ĐĐT03, ĐĐT08 - Khu trung tâm huyện Ia H'Drai.
2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai.
3. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Ia Toi, huyện Ia H'Drai, tỉnh Kon Tum.
4. Thời gian khởi công, hoàn thành:
  - Theo quyết định đầu tư dự án: Từ năm 2016.
  - Thực hiện dự án: Từ ngày 01 tháng 10 năm 2016 đến ngày 01 tháng 11 năm 2021.

**Điều 2. Kết quả đầu tư:**

1. Nguồn vốn đầu tư của dự án:

*Đơn vị tính: đồng*

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
<b>Tổng cộng</b>	<b>98.033.782.000</b>	<b>83.705.337.258</b>	<b>83.423.142.258</b>	<b>282.195.000</b>	<b>-</b>
<b>1. Nguồn vốn Chương trình phát triển kinh tế xã hội các vùng</b>		<b>59.999.999.258</b>	<b>59.999.999.258</b>	<b>-</b>	<b>-</b>
- Năm 2016		14.999.999.258	14.999.999.258		
- Năm 2017		10.000.000.000	10.000.000.000		
- Năm 2018		10.000.000.000	10.000.000.000		

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt	Thực hiện			
		Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
- Năm 2019		15.000.000.000	15.000.000.000		
- Năm 2020		10.000.000.000	10.000.000.000		
<b>2. Nguồn vốn ngân sách Trung ương đầu tư theo ngành, lĩnh vực</b>		<b>23.423.143.000</b>	<b>23.423.143.000</b>	-	-
- Năm 2021		23.423.143.000	23.423.143.000		
<b>3. Ngân sách huyện Ia H'Drai</b>		<b>282.195.000</b>	-	<b>282.195.000</b>	-

## 2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt	Tổng dự toán được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
<b>Tổng số:</b>	<b>98.033.782.000</b>	<b>85.690.350.000</b>	<b>83.705.337.258</b>
1. Chi phí xây dựng	76.081.621.000	76.974.913.000	76.772.746.000
2. Chi phí thiết bị	-	-	-
3. Chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng	400.000.000	45.144.000	45.144.000
4. Chi phí quản lý dự án	1.404.743.000	1.421.237.000	1.417.504.000
5. Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	5.270.572.000	4.749.081.000	4.327.610.000
6. Chi phí khác	5.315.694.000	1.551.349.000	1.142.333.258
7. Chi phí dự phòng	9.561.152.000	948.626.000	-

## 3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

- Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.
- Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

## 4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao cho đơn vị khác	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
<b>Tổng số:</b>	<b>83.705.337.258</b>	<b>97.109.165.000</b>	-	-
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	83.705.337.258	97.109.165.000		
2. Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

### **Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan**

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư (*Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai*):

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư công trình là:

*Đơn vị tính: đồng*

<b>Nguồn vốn</b>	<b>Số tiền (đồng)</b>	<b>Ghi chú</b>
<b>Tổng cộng</b>	<b>83.705.337.258</b>	
1. Nguồn vốn Chương trình phát triển kinh tế xã hội các vùng	59.999.999.258	Tất toán sau khi hoàn thành thanh toán công nợ của dự án
2. Nguồn vốn ngân sách Trung ương đầu tư theo ngành, lĩnh vực	23.423.143.000	
3. Nguồn ngân sách huyện Ia H'Drai	282.195.000	

1.2. Các khoản phải thu, phải trả đến ngày 09 tháng 6 năm 2022:

- Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 282.195.000 đồng, bao gồm:

<b>Tên đơn vị thực hiện</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Số tiền (Đồng)</b>
<b>Tổng cộng</b>		<b>282.195.000</b>
1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán - Thẩm định giá và Tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM	Chi phí kiểm toán	180.000.000
2. Cơ quan chủ trì thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành ( <i>Sở Tài chính</i> )	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	102.195.000

- Nguồn vốn bố trí: Ngân sách huyện Ia H'Drai.

1.3 Các trách nhiệm khác:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tính chính xác, đầy đủ, hợp pháp, đúng quy định, thống nhất giữa hồ sơ và thực tế của số liệu, tài liệu và nội dung đề nghị quyết toán; tính chính xác khối lượng, đúng dẫn về đơn giá, định mức, chế độ chủ đầu tư và nhà thầu nghiệm thu đưa vào báo cáo quyết toán đảm bảo phù hợp quy định pháp luật.

- Về số lượng, khối lượng, chất lượng sản phẩm hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng và các quy định khác có liên quan.

- Quản lý, sử dụng vốn, tài sản và hạch toán kế toán theo đúng quy định của pháp luật có liên quan; lưu trữ hồ sơ dự án, cung cấp kịp thời hồ sơ dự án cho cơ quan thanh tra, kiểm toán và cơ quan có thẩm quyền khi có yêu cầu.

- Kể từ khi có quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, Chủ đầu tư có trách nhiệm hoàn thành giải quyết công nợ, tất toán tài khoản của Dự án đảm bảo đúng thời gian quy định tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ.

- Được phép ghi tăng tài sản:

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
<b>Tổng cộng</b>	<b>97.109.165.000</b>	-
1. Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai	97.109.165.000	

- Có trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản đúng mục đích, có hiệu quả, báo cáo tình hình tài sản theo đúng quy định của Nhà nước.

### 2. Trách nhiệm của Sở Tài chính

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về tính chính xác, đầy đủ, hợp pháp, đúng quy định, thống nhất số liệu, tài liệu và nội dung thẩm tra đề nghị quyết toán; tính chính xác khối lượng, đúng dẫn về đơn giá, định mức, chế độ hồ sơ quyết toán đảm bảo phù hợp quy định pháp luật.

- Hướng dẫn cho chủ đầu tư giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá trình quyết toán dự án hoàn thành và giải quyết công nợ, tất toán tài khoản của dự án.

### 3. Trách nhiệm của Kho bạc Nhà nước tỉnh

- Kiểm tra, đối chiếu, xác nhận vốn đầu tư đã thanh toán đảm bảo đúng quy định của Nhà nước;

- Đơn đốc chủ đầu tư thanh toán khoản còn phải trả theo quyết định phê duyệt quyết toán và tất toán tài khoản của dự án đã phê duyệt quyết toán theo quy định.

**Điều 4.** Giám đốc: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 4 (t/h);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP-Nguyễn Đức Tỵ (đ/b);
- Lưu: VT, HTKT.LĐT.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Sâm**